

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 15-08-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Trị.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 07 năm 2023 và Thông báo đòi ngày xét xử số 01/TB-DNXX ngày 10/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Chu Thành M (tên gọi khác: Ch), sinh năm 1997 tại huyện Tn, tỉnh B; nơi cư trú: khối 4, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Th (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1967; vợ, con: chưa; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 12/5/2021, bị Công an huyện Tây Sơn xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Chưa chấp hành xong.

Nhân thân: xấu.

- Ngày 30/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, hình phạt 18 tháng tù giam. Chấp hành xong bản án ngày 29/8/2015 (Đã xóa án tích).

- Ngày 26/9/2017, bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; chưa chấp hành.

- Ngày 04/10/2017, bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; chưa chấp hành.

- Ngày 09/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, hình phạt 24 tháng tù giam. Chấp hành xong bản án ngày 16/10/2019 (Đã xóa án tích).

- Ngày 14/4/2022, bị Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Chấp hành xong ngày 22/9/2022.

- Ngày 17/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, hình phạt 24 tháng tù giam.

Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, tỉnh Gia Lai, bị bắt tạm giam từ ngày 31/08/2022 theo Bản án hình sự số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện T cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Duy Nh, sinh năm 2003 tại huyện T, tỉnh B; nơi cư trú: khối 4, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy Ngh, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1979; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: xấu, ngày 16/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, hình phạt 09 tháng tù giam (đã chấp hành xong). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Trú tại: thôn H, xã B, huyện T, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phan Đình Th, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B.

2. Phạm Thị Nh, sinh năm 2002 (vắng mặt);
Trú tại: khối Ph, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B.
3. Nguyễn Thành D, sinh năm 2003 (vắng mặt);
Trú tại: thôn H, xã B, huyện T, tỉnh B.

- Người làm chứng:

1. Phạm Nguyễn Hiền Th, sinh năm 2001 (vắng mặt);
Trú tại: khối 1A, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B.
2. Lê Bá Tr, sinh năm 1997 (vắng mặt);
Trú tại: thôn H, xã B, huyện T, tỉnh B.
3. Nguyễn Hữu Ngh, sinh năm 2003 (vắng mặt);
Trú tại: khối 1A, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B.
4. Nguyễn Thanh Q, sinh năm 2001 (vắng mặt);
Trú tại: thôn H, xã B, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/12/2021, Phạm Thanh Th – sinh năm 2006, ở thôn H, xã B, huyện T, tỉnh B có nói cho Nguyễn Văn Khoa – sinh năm 2002, ở cùng địa phương biết việc Bùi Duy Nh – sinh năm 2003, ở khối 4, thị trấn Ph, huyện T muốn vay số tiền 4.000.000 đồng. Do có quen biết một người tên Đ ở TP Q (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) có cho vay bằng hình thức mua xe mô tô trả góp, Kh giới thiệu được người vay sẽ được hưởng hoa hồng nên Khoa chủ động điện thoại cho Nh nói cho Nh biết cách vay như sau: Nếu muốn vay được tiền, Nh phải cùng với Kh xuống TP Q gặp Đ để làm thủ tục mua xe mô tô trả góp, mọi chi phí khi mua xe Đ sẽ chịu, sau khi mua được xe thì mang xe đến đưa cho Đ rồi Đ sẽ đưa cho Nh số tiền 4.000.000 đồng. Kh nói với Nh sau khi mua xe sẽ không phải trả nợ cho Ngân hàng, chỉ chịu "nợ xấu" với Ngân hàng cho vay. Nghe vậy, Nh đồng ý và hẹn chiều ngày 25/12/2021 sẽ gặp Kh ở TP Q để Kh dẫn Nh đi làm thủ tục. Sau khi làm thủ tục mua xe mô tô trả góp xong, Nh giao xe mô tô cho Đ, Đ đưa Nh 4.000.000 đồng rồi Nh và Kh về nhà.

Chiều ngày 26/12/2021, nhân viên Ngân hàng gọi điện cho Nh thông báo số tiền nợ và nói sẽ đến nhà để đòi nợ. Nghe vậy, khoảng 16 giờ cùng ngày, Nh đến nhà Chu Thành M – sinh năm 1997, ở Khối 1A, thị trấn Ph, huyện T kể toàn bộ sự việc cho M và Lê Bá Tr – sinh năm 1997, ở thôn H, xã B, huyện T nghe. M nói với Nh nhắn tin cho Kh đến nhà M để hỏi chuyện. Nh nhắn tin cho Kh nói dối có 04 người cũng có nhu cầu vay tiền như Nh và nói Kh xuống thị trấn Ph để gặp làm thủ tục. Khoảng 18h cùng ngày, Kh rủ Nguyễn Thanh Q – sinh năm 2001 ở cùng địa phương đi cùng. Q điều khiển xe mô tô chở Kh đến Quảng trường trước Bảo tàng Quang Trung thuộc khối 1A, thị trấn Ph thì Kh điện thoại cho Nh ra dẫn Kh, Q đến nhà M. Khi đến nhà M, Nhân dẫn Kh, Q lên gác lửng gặp M, Tr đang đứng trên gác; Nguyễn Hữu Ngh – sinh năm 2003 ở Khối 1A, trấn Ph, huyện T và D (chưa rõ họ tên, địa chỉ), khoảng 14 tuổi xã B, huyện T nằm trên nệm phía nam gác lửng. Q đang chơi điện tử thì M nói Q cất thoại nhưng Q không cất nên M dùng tay tát Quang 02 tát và nói Q cất điện thoại rồi lại nệm ngồi. Kh ngồi tại bàn ở giữa gác lửng; M, Nh, Tr đứng xung quanh. M hỏi Kh tại sao lừa Nh mua xe bị Ngân hàng đòi nợ, Kh nói không biết, không liên quan. Nghe vậy, Nh dùng tay tát Kh 01 cái vào mặt, M đứng bên trái dùng 01 con dao dài khoảng 30cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 6cm kề vào cổ Kh và hỏi: "Giờ mày sao?". Khoa sợ nên kể lại toàn bộ sự việc dẫn Nhân đi mua xe trả góp. Nghe xong, M hỏi "Mày nhận được bao nhiêu tiền từ ông Đ?", Kh nói chỉ nhận 500.000 đồng. M, Nh không tin nên M dùng tay tát 02 cái vào đầu Kh, dùng cùi chỏ đánh 02 cái vào lưng Kh; Nhân dùng 02 tay tát vào mặt Kh. Sau khi bị đánh, Kh nói "Em thiệt sự chỉ nhận được 500.000 đồng từ ông Đ". M tiếp tục hỏi lớn tiếng: "Giờ mày giải quyết sao?", Kh nói không biết. M nói: "Giờ tao cho mày hai lựa chọn, một là đi xuống Q lấy xe lại đưa cho Nh, hai là thay Nh trả số tiền nợ cho Ngân hàng". Đồng thời, Nh dọa sẽ báo cáo Công an giải quyết. Do bị đe dọa nên Kh buộc phải chấp nhận chọn phương án trả số tiền nợ thay cho Nh. M hỏi Kh: "Giờ mày có tiền không mà trả?", Kh nói "Để em bình" (tức là kiếm tiền) rồi mượn điện thoại của Q gọi cho chị Phạm Thị Nh – sinh năm 2002 ở khối Ph, thị trấn Ph, huyện T (là bạn gái của Kh) nói chuyển cho Kh số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản của M. Sau đó, Kh tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Thanh D – sinh năm 2003 ở cùng địa phương hỏi mượn số tiền 3.000.000 đồng, D đồng ý. Khoa nói với M và Nh: "Giờ e chỉ kiếm được nhiều đó thôi, em đang có chiếc Exciter ở nhà, để em gọi người nhà đem xuống cho mấy anh giữ, khi nào trả xong tiền cho Nh thì lấy lại xe". M nói: "Mày viết giấy

mượn tiền, thế chấp lại xe chứ không sao tao lấy xe mày được”, Kh đồng ý. M viết mẫu rồi Kh viết lại. Sau khi viết xong, M nói Kh lấy 01 giấy đăng ký xe mô tô 77C1 - 398.11, đứng tên Phan Đình Th ở Ph – T và 01 CMND của Kh đưa cho M.

Sau đó, Kh gọi cho anh ruột là Nguyễn Văn Kh – sinh năm 2000 nhờ Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1 - 398.11 xuống thị trấn Ph để đưa xe cho Nh, Nh điều khiển xe vào nhà M cất. Q chở Kh về nhà rồi đến nhà D lấy 3.000.000 đồng mà Kh mượn trước đó mang đến cho Kh đưa cho Nh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q chở Kh về nhà. Chiều ngày 27/12/2021, Kh nhờ Nguyễn Văn Ph – sinh năm 2002, ở H - B cùng nhau đến nhà M để thương lượng, lấy lại xe và trả nợ sau nhưng M không đồng ý. Đến ngày 28/12/2021, anh Kh báo cáo Cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 15/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: xe mô tô, biển số 77C1 - 398.11 có giá trị là 21.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ:

- 01 xe mô tô, biển số 77C1 - 398.11, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, số máy: G3D4E236252, số khung: RLCUG0610GY223329, màu sơn: Xanh - Xám. Đã giao trả cho Nguyễn Văn Kh.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Redmi 9T, màu xanh dương, số Imeil: 863693051785580/01, số Imei 2: 863693051785598/01, không gắn sim của Bùi Duy Nh. Đã giao trả cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung J4, số Imeil: 351590102514085, số Imei 2: 351591102514083 của Nguyễn Văn Kh. Hiện đã giao trả cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Nguyễn Văn Kh không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT – VKSTS ngày 23/06/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

* Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Thành M từ 24 đến 30 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định đã xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/08/2022 (Theo Bản án hình sự số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định).

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Duy Nh từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị miễn xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Xuất phát từ mâu thuẫn với nhau giữa Nguyễn Văn Kh và Bùi Duy Nh trong việc vay mượn tiền bằng hình thức mua xe trả góp nên khoảng 18 giờ ngày 26/12/2021, tại nhà trọ của Chu Thành M ở khối 1A, thị trấn Ph, huyện T, tỉnh B, Chu

Thành M và Bùi Duy Nh có hành vi dùng tay, chân đánh, dùng dao kề vào cổ Kh, dọa báo cáo Công an uy hiếp tinh thần của Khoa, chiếm đoạt của Nguyễn Văn Kh số tiền 5.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền nhân thân, quyền sở hữu tài sản của của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo có hành vi dùng tay, chân đánh, dùng dao kề vào cổ bị hại, dọa báo Công an uy hiếp tinh thần của bị hại, chiếm đoạt số tiền 5.000.000đ. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Chu Thành M vừa là người giúp sức, thực hành thể hiện đồng phạm tích cực trong vụ án. Bị cáo có hành vi dùng tay, chân đánh, dùng dao kề vào cổ bị hại Khoa, khởi xướng chiếm đoạt số tiền 5.000.000đ của bị hại nên hình phạt của bị cáo Minh cao hơn bị cáo Nhân.

- Bị cáo Bùi Duy Nh là người giúp sức, kể lại sự việc cho bị cáo M biết việc mình bị Kh lừa vay tiền bằng hình thức mua xe trả góp nên nhờ bị cáo M giúp; bị cáo cùng với M có hành vi dùng tay đánh Kh; có lời nói dọa báo Công an uy hiếp tinh thần của Kh, cùng với M chiếm đoạt số tiền 5.000.000đ của bị hại nên hình phạt bị cáo Nhân thấp hơn bị cáo M là phù hợp.

[5] Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo Chu Thành M 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Hiện nay bị cáo M đang chấp hành án tại Trại giam Gia Trung ở tỉnh Gia Lai, bị bắt tạm giam và chấp hành án từ ngày

31/08/2022 theo Bản án hình sự số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Như vậy, đến ngày 15/08/2023 bị xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” thì bị cáo M chưa chấp hành xong hình phạt lại bị xét xử về tội phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6.1] Về nhân thân: Các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh có nhân thân xấu.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo M có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, ngoài ra 02 bị cáo còn có nhân thân rất xấu, đã bị xét xử rất nhiều lần về tội danh cố ý gây thương tích và xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Do đó, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về phân trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

[8] Đối với Lê Bá Trình không có lời nói, hành vi gì giúp sức cho M, Nh để chiếm đoạt tài sản của Kh nên không đồng phạm về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

[9] Đối với hành vi của đối tượng tên Đ và Nguyễn Văn Kh có dấu hiệu của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an TP Quy Nhơn để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Thành M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định đã xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/08/2022 (Theo Bản án hình sự số 05/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định).

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Duy Nh 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Chu Thành M, Bùi Duy Nh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thành Trọng